

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HNGĐ-ST
Ngày 17-8-2022.
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà L Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng L, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 4 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo, chị Nguyễn Hồng L trình bày: Vào năm 2018 chị và anh Nguyễn Hoàng M kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24 tháng 8 năm 2018. Trong quá trình chung sống giữa chị và anh M xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh M thường ghen tuông vô cớ và xúc phạm chị, từ đó giữa vợ chồng thường xảy ra cự cãi mặc dù đã được gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không thành, mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể giải quyết được nên cuộc sống hôn nhân giữa chị với anh M không còn hạnh phúc. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng M.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời, cũng không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc chị Nguyễn Hồng L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng M là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng M cư trú tại ấp M, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Hồng L vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Hoàng M đúng theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Hoàng M kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Hoàng M là hôn nhân hợp pháp. Chị L yêu cầu ly hôn với anh M vì chị L cho rằng quá trình chung sống giữa chị L và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh M thường ghen tuông vô cớ và xúc phạm chị L, từ đó giữa vợ chồng thường xảy ra cự cãi nên cuộc sống hôn nhân giữa chị L với anh M không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã được gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không thành. Quá trình giải quyết vụ án anh M không có ý kiến đối với yêu cầu được ly hôn của chị L, cũng như không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho chị Nguyễn Hồng L ly hôn với anh Nguyễn Hoàng M là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Chị Nguyễn Hồng L xác định con chung, tài sản chung và nợ chung không có. Anh Nguyễn Hoàng M không có ý kiến về những vấn đề trên nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Hồng L phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Hồng L ly hôn với anh Nguyễn Hoàng M.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Hồng L phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017801, ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên chị Nguyễn Hồng L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

L Hồng Huệ